

Số: 2568/BKHĐT-QLQH
V/v lấy ý kiến về đề nghị xây dựng Nghị
quyết của Quốc hội về kế hoạch thực hiện
quy hoạch tỉnh

Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2024

Kính gửi: - Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.



Thực hiện nhiệm vụ do Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà giao tại Thông báo số 104/TB-VPCP ngày 19 tháng 3 năm 2024 của Văn phòng Chính phủ về điều chỉnh chỉ tiêu sử dụng đất đến năm 2025, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (gửi kèm theo văn bản này).

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đề nghị Quý cơ quan khẩn trương góp ý đề nghị xây dựng Nghị quyết và gửi về Bộ Kế hoạch và Đầu tư **trước ngày 15 tháng 4 năm 2024** (bản điện tử xin gửi tới địa chỉ thư điện tử quynhanh98.mpi@gmail.com) để tổng hợp, hoàn thiện Hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết, báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định.

Mọi thông tin chi tiết xin liên hệ bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh - Chuyên viên Vụ Quản lý quy hoạch, Bộ Kế hoạch và Đầu tư qua số điện thoại 080.44140 hoặc 0904049885.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư mong nhận được sự phối hợp của Quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- Như trên (kèm tài liệu);
- Thủ tướng Chính phủ (kèm tài liệu, đề b/c);
- Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà (kèm tài liệu, đề b/c);
- Cổng thông tin điện tử của Chính phủ (kèm tài liệu; đề đăng tải);
- Văn phòng Chính phủ (kèm tài liệu);
- Bộ trưởng Nguyễn Chí Dũng (đề b/c);
- Thứ trưởng Trần Quốc Phương;
- Trung tâm Công nghệ thông tin và chuyên đổi số (kèm tài liệu; đề đăng tải);
- Lưu: VT, QLQH. (NQA)

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Duy Đông

Số: /TTr-BKHĐT

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

**Đề nghị xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch thực hiện quy hoạch
tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050**

Kính gửi: Chính phủ.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà tại Thông báo số 104/TB-VPCP ngày 19 tháng 3 năm 2024 của Văn phòng Chính phủ về điều chỉnh chỉ tiêu sử dụng đất đến năm 2025 (Thông báo số 104/TB-VPCP), Bộ Kế hoạch và Đầu tư kính trình Chính phủ Hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở pháp lý

Luật Quy hoạch được Quốc hội thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2017 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2019 tạo hành lang pháp lý thống nhất cho việc triển khai hoạt động quy hoạch trên phạm vi cả nước. Qua gần 5 năm triển khai Luật Quy hoạch, công tác quy hoạch đóng vai trò quan trọng, giúp Nhà nước hoạch định, kiến tạo các động lực phát triển mới; không gian phát triển quốc gia từng bước được tổ chức hiệu quả, thống nhất trên quy mô toàn quốc. Luật Quy hoạch xóa bỏ hoàn toàn các quy hoạch sản phẩm cản trở đầu tư phát triển, tạo rào cản gia nhập thị trường của doanh nghiệp, nhà đầu tư; tạo bước đột phá trong hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và cải cách thủ tục hành chính, qua đó góp phần khơi thông các nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội đất nước nhanh và bền vững. Việc triển khai công tác quy hoạch theo cách tiếp cận tổng hợp đã có sự thay đổi rõ rệt về tư duy, nhận thức và hành động của các ngành, các địa phương theo hướng chủ động phối hợp trong quá trình xây dựng quy hoạch và tăng cường liên kết phát triển trên cơ sở thực hiện thống nhất chu trình Chiến lược - Quy hoạch - Kế hoạch - Đầu tư.

Theo khoản 2 Điều 55 và khoản 1 Điều 56 Luật Quy hoạch, Ủy ban nhân dân chịu trách nhiệm lập kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ ban hành. Về nội dung, kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh được bao gồm các nội dung được quy định tại khoản 2 Điều 45 Luật Quy hoạch và điểm a khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 61/2022/QH15¹. Đồng thời, thực hiện nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 61/2022/QH15, Chính phủ đã quy định chi tiết trình tự, thủ tục lập và ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh và định hướng việc phân kỳ đầu tư triển khai các công trình, dự án tại Điều 38c Nghị định số 37/2019/NĐ-CP được bổ sung bởi khoản 20 Điều 1 Nghị định số 58/2023/NĐ-CP. Tuy nhiên, việc quy định tại Luật Quy hoạch thẩm quyền ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh chưa tạo được sự linh hoạt trong quản lý và điều hành của địa phương, trong khi nhiều nội dung tại kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh đã được tăng cường phân cấp tại pháp luật có liên quan khác.

Qua việc giám sát chuyên đề “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về công tác quy hoạch kể từ khi Luật Quy hoạch có hiệu lực thi hành; ngày 16 tháng 6 năm 2022, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 61/2022/QH15 về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021 - 2030, trong đó giao Chính phủ tổng hợp, báo cáo Quốc hội tình hình triển khai công tác quy hoạch và kết quả thực hiện Nghị quyết này tại kỳ họp cuối năm của Quốc hội.

Ngày 03 tháng 7 năm 2023, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có Văn bản số 5145/BKHĐT-QLQH đề nghị các Bộ, ngành có liên quan và 63 địa phương gửi báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 61/2022/QH15 kể từ khi Nghị quyết có hiệu lực thi hành và đánh giá sơ bộ việc thực hiện Luật Quy hoạch, các luật, pháp lệnh có liên quan đến quy hoạch. Trên cơ sở tổng hợp ý kiến của các địa phương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã chủ trì xây dựng Báo cáo số 473/BC-CP ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ gửi Quốc hội về tình hình triển khai công tác quy hoạch và kết quả thực hiện Nghị quyết số 61/2022/QH15, trong đó có vướng mắc về thẩm quyền ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh. Chính phủ đã kiến nghị Quốc hội ban hành Nghị quyết tại Kỳ họp khóa 6 của Quốc hội khóa XV cho phép giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, thông qua kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh; ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành chính sách, giải pháp và bố trí nguồn lực thực hiện quy hoạch tỉnh.

¹ Dự án đầu tư công; Dự án đầu tư sử dụng các nguồn vốn khác ngoài vốn đầu tư công; Kế hoạch sử dụng đất; Xác định các nguồn lực và việc sử dụng nguồn lực để thực hiện quy hoạch; định hướng việc phân kỳ đầu tư triển khai các công trình, dự án.

Tại Báo cáo số 473/BC-CP ngày 29 tháng 9 năm 2023 gửi Quốc hội (kèm theo văn bản này), Chính phủ đã kiến nghị Quốc hội ban hành Nghị quyết tại Kỳ họp khóa 6 của Quốc hội khóa XV cho phép giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, thông qua kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh; ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành chính sách, giải pháp và bố trí nguồn lực thực hiện quy hoạch tỉnh.

Tại Báo cáo số 2323/BC-UBKTQH15 ngày 20 tháng 10 năm 2023 gửi các đại biểu Quốc hội về một số ý kiến đối với Báo cáo số 473/BC-CP (kèm theo văn bản này), Ủy ban Kinh tế của Quốc hội có ý kiến như sau: Việc phân cấp thẩm quyền từ Thủ tướng Chính phủ xuống Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, thông qua kế hoạch thực hiện quy hoạch khác với khoản 2 Điều 55 Luật Quy hoạch. Mặt khác, đến nay chưa có kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh nào được ban hành và Báo cáo của Chính phủ cũng không nêu cụ thể nguyên nhân nên chưa đủ cơ sở để xem xét kiến nghị nói trên. Do đó, đề nghị Chính phủ khẩn trương hoàn thiện hồ sơ theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật để báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét trình Quốc hội quyết định tại thời điểm thích hợp.

Tại Thông báo số 104/TB-VPCP, Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà đã giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan, khẩn trương nghiên cứu, báo cáo Chính phủ để trình Quốc hội về việc phân cấp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh.

2. Cơ sở thực tiễn

Thực hiện Luật Quy hoạch, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo quyết liệt các bộ, ngành, địa phương trên cả nước tập trung mọi nguồn lực và khẩn trương triển khai lập quy hoạch thời kỳ 2021-2030 và đạt được những kết quả nổi bật. Đến nay, đã cơ bản hoàn thành việc lập các quy hoạch thuộc hệ thống quy hoạch quốc gia².

Đến ngày 03 tháng 4 năm 2024, đã có 01 kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh được ban hành (Quảng Ninh); 02 kế hoạch đã trình Thủ tướng Chính phủ nhưng chưa được ban hành (Long An; Yên Bái), 22 kế hoạch đã gửi xin ý kiến góp ý. Căn cứ vào các quy định nói trên, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có 20 văn bản góp ý chi tiết về các nội dung thuộc phạm vi quản lý của Bộ, gửi các địa phương trong quá trình xây dựng kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh.

Đồng thời, thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà tại Văn bản số 1134/VPCP-QHĐP ngày 21 tháng 02 năm 2024 của Văn phòng Chính phủ, Bộ

² 105/111 quy hoạch đã thẩm định xong, trong đó có 79/111 quy hoạch đã được phê duyệt

Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành Văn bản số 2540/BKHĐT-QLQH ngày 05 tháng 4 năm 2024 gửi các Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn việc xây dựng kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh.

Tuy nhiên, qua quá trình triển khai đã bộc lộ một số khó khăn, vướng mắc như sau:

- Kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh là nội dung mới, lần đầu tiên được quy định trong pháp luật, tuy nhiên, việc ban hành các văn bản quy định chi tiết thi hành còn chậm dẫn đến lúng túng trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Nội dung kế hoạch thực hiện quy hoạch quy định tại khoản 2 Điều 45 Luật Quy hoạch bao gồm cả danh mục dự án đầu tư công; kế hoạch sử dụng đất dẫn đến bất cập vì việc lập kế hoạch sử dụng đất các cấp, các ngành thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai và trùng lặp với kế hoạch đầu tư công trung hạn lập theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

- Nội dung của kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh liên quan đến nhiều ngành, lĩnh vực và do Thủ tướng Chính phủ ban hành theo quy định tại khoản 2 Điều 55 Luật Quy hoạch nhưng việc phân cấp quản lý, phân công nhiệm vụ thực hiện lại có sự khác nhau. Đồng thời, việc quy định tại Luật Quy hoạch thẩm quyền ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh chưa tạo được sự linh hoạt trong quản lý và điều hành của địa phương, trong khi nhiều nội dung tại kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh đã được tăng cường phân cấp tại pháp luật có liên quan khác. Cụ thể như sau:

+ Nhiều nội dung của kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh hiện nay đã được phân cấp cho cấp tỉnh. Luật Đầu tư công năm 2019 đẩy mạnh phân cấp trong việc xem xét quyết định các phê duyệt chủ trương đầu tư, trong đó HĐND, UBND cấp tỉnh quyết định đầu tư chương trình, dự án nhóm A, B, C do địa phương quản lý (trừ dự án thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ). Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh trong việc quyết định chủ trương đầu tư, chương trình dự án của tỉnh theo quy định của pháp luật; quyết định dự toán thu, chi ngân sách nhà nước trên địa bàn và việc huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

+ Quá trình triển khai lập, ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh hiện nay (trong đó có Kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh Quảng Ninh đã được Thủ tướng Chính phủ ban hành theo Quyết định số 1279/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2023; Kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh Long An đã trình Thủ tướng Chính phủ ban hành kèm theo Tờ trình số 154/TTr-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An...) cho thấy việc tổ chức thực hiện một số nội dung của quy hoạch tỉnh cần có sự phối hợp tham gia thực hiện của cả các Bộ

ngành và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh như: Việc thành lập các khu kinh tế, khu công nghiệp (Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Tài Nguyên và Môi trường; Bộ Xây dựng; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) và do Thủ tướng Chính phủ quyết định; việc đầu tư triển khai thực hiện các dự án cao tốc trên phạm vi địa bàn tỉnh (Bộ Giao thông vận tải và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) và do Thủ tướng Chính phủ quyết định tại kế hoạch thực hiện quy hoạch mạng lưới đường bộ quốc gia...

Qua tổng kết, nhiều địa phương đã báo cáo Chính phủ đề xuất trình Quốc hội xem xét phân cấp cho địa phương ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh để tạo sự chủ động cho địa phương và bảo đảm linh hoạt trong chỉ đạo, điều hành quá trình tổ chức thực hiện quy hoạch tỉnh.

Xuất phát từ kiến nghị của địa phương thì việc nghiên cứu phân cấp cho địa phương ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh là cần thiết nhằm giải quyết triệt để các khó khăn, vướng mắc trong hoạt động quy hoạch, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về quy hoạch theo đúng quan điểm chỉ đạo của Đảng, Quốc hội đã đề ra.

I. QUÁ TRÌNH LẬP ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị quyết số 61/2022/QH15 của Quốc hội và nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 108/NQ-CP của Chính phủ, Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà tại Thông báo số 104/TB-VPCP, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã tổ chức nghiên cứu, tổng kết thi hành Luật Quy hoạch và xây dựng dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030 và gửi lấy ý kiến các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các địa phương và các cơ quan, tổ chức liên quan về dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết kèm theo Văn bản số.../BKHĐT-QLQH ngày ... tháng ... năm 2024; đồng thời, đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ và Cổng thông tin điện tử của Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo quy định.

Đến nay, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã nhận được văn bản góp ý của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, .../...Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, .../63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Trên cơ sở tổng hợp các ý kiến, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã tiếp thu, hoàn thiện Hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

III. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

a) Mục đích tổng quát

Hoàn thiện hệ thống pháp luật về quy hoạch để tiếp tục nâng cao chất lượng quy hoạch, để quy hoạch thực sự là công cụ hiệu quả của Nhà nước trong việc hoạch định, dẫn dắt sự phát triển của đất nước, vùng lãnh thổ và các địa phương.

b) Mục đích cụ thể

- Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh để tạo sự chủ động cho địa phương và bảo đảm linh hoạt trong chỉ đạo, điều hành quá trình tổ chức thực hiện quy hoạch tỉnh.

- Đơn giản hóa các quy trình, thủ tục trong hoạt động lập, ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh; phù hợp với thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh khi quyết định các vấn đề thuộc nội dung của kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh như đã được quy định tại khoản 2 Điều 45 Luật Quy hoạch và điểm a khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 61/2022/QH15.

- Bảo đảm trình tự, thủ tục, điều khoản chuyển tiếp cần thiết để sau khi ban hành Nghị quyết có thể thực hiện được ngay mà không cần phải chờ ban hành thêm văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành.

- Bảo đảm phù hợp, đồng bộ với quy định của pháp luật về tổ chức chính quyền địa phương; pháp luật về đầu tư công; pháp luật về đầu tư và pháp luật có liên quan khác.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

- Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thể chế hóa đúng đắn chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước, nhất là quan điểm chỉ đạo của Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 16 tháng 01 năm 2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về hoàn thiện hệ thống pháp luật về quy hoạch và Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội;

- Tiếp tục phân cấp, phân quyền hợp lý giữa Trung ương và địa phương, giữa cấp trên và cấp dưới, gắn quyền hạn với trách nhiệm; quy định rõ cơ chế phân cấp, uỷ quyền theo quan điểm tại Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017, Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.

- Nghiên cứu, đánh giá kỹ lưỡng các khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn và các mâu thuẫn, chông chéo, bất cập giữa pháp luật về quy hoạch và pháp luật có liên quan để xác định các chính sách, giải pháp phù hợp, khả thi, hiệu quả; bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.

- Bảo đảm công tác quy hoạch, kế hoạch hóa phải phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và bối cảnh hội nhập quốc tế; huy động

có hiệu quả mọi nguồn lực, mọi thành phần kinh tế tham gia vào công cuộc phát triển kinh tế - xã hội đất nước.

IV. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA NGHỊ QUYẾT

- Nghị quyết quy định việc lập, ban hành và điều chỉnh kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (sau đây gọi là kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh).

- Nghị quyết áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia lập, ban hành, điều chỉnh kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh và cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

V. MỤC TIÊU, NỘI DUNG CỦA CHÍNH SÁCH, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRONG ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

Thực hiện Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà tại Thông báo số 104/TB-VPCP, Nghị quyết chỉ đề xuất 01 chính sách mới là phân cấp ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh.

1. Mục tiêu của chính sách

- Đơn giản hóa thủ tục hành chính về trình tự, thủ tục của hoạt động quy hoạch; tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với đề cao trách nhiệm của các cấp, các ngành quản lý nhà nước về quy hoạch.

- Tiết kiệm thời gian, chi phí liên quan đến quy trình, thủ tục lập, ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh; bảo đảm tính khả thi, hiệu quả triển khai thực hiện quy hoạch.

2. Nội dung của chính sách

Quy định phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh.

3. Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn

Quy định cụ thể Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch; Quy định trình tự, thủ tục lập, ban hành và điều chỉnh kế hoạch thực hiện quy hoạch; Quy định điều khoản chuyển tiếp đối với các dự thảo kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh đã trình Thủ tướng Chính phủ trước ngày Nghị quyết có hiệu lực nhưng chưa được ban hành.

Lý do lựa chọn giải pháp

+ Cần có quy định về trình tự, thủ tục lập, phê duyệt, điều chỉnh kế hoạch thực hiện quy hoạch để địa phương có thể thực hiện ngay sau khi Nghị quyết có hiệu lực.

+ Luật Quy hoạch quy định thẩm quyền ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh là Thủ tướng Chính phủ, tuy nhiên nhiều nội dung của kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh đã được phân cấp cho cấp tỉnh quản lý theo quy định của pháp luật có liên quan như: thẩm quyền của cấp tỉnh về quyết định chủ trương đầu tư của dự án đầu tư công tại Luật Đầu tư công, chấp thuận chủ trương đầu tư của dự án đầu tư tại Luật Đầu tư; quản lý nguồn lực thực hiện các chương trình, nhiệm vụ, dự án trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương...

+ Việc phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh giúp đề cao trách nhiệm, tính chủ động, linh hoạt của cấp tỉnh trong tổ chức thực hiện quy hoạch tỉnh.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

1. Về xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật về quy hoạch, pháp luật có liên quan đến quy hoạch; tuyên truyền, phổ biến, tập huấn pháp luật

- Sau khi Nghị quyết được ban hành quy định tại khoản 4 Điều 38c Nghị định số 37/2019/NĐ-CP được bổ sung bởi khoản 20 Điều 1 Nghị định số 58/2023/NĐ-CP quy định về trình tự, thủ tục lập và ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh sẽ hết hiệu lực.

- Về tuyên truyền, phổ biến, tập huấn pháp luật:

+ Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức tuyên truyền phổ biến pháp luật về quy hoạch; các bộ, cơ quan ngang bộ tổ chức tuyên truyền phổ biến pháp luật có quy định liên quan đến quy hoạch theo phạm vi quản lý.

+ Cơ quan thông tin, truyền thông thực hiện tuyên truyền phổ biến theo quy định pháp luật hiện hành.

2. Nguồn nhân lực

- Về tổ chức bộ máy: Các bộ, ngành, địa phương tiếp tục sử dụng đội ngũ cán bộ hiện hành để tổ chức triển khai Nghị quyết, trong đó:

+ Bộ Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đầu mối giúp Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về quy hoạch tỉnh.

+ Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong việc thực hiện quản lý nhà nước về quy hoạch.

- Về đội ngũ cán bộ, công chức: Cần tiếp tục tăng cường đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện quản lý nhà nước về quy hoạch để không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả của công tác quy hoạch; đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ trong quản

lý nhà nước về quy hoạch gắn với xây dựng Chính phủ số, thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia và đẩy mạnh cải cách hành chính.

3. Nguồn lực tài chính

Để triển khai thực thi Nghị quyết, cần bố trí ngân sách để thực hiện một số hoạt động, cụ thể:

- Kinh phí phổ biến, tuyên truyền Nghị quyết; nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng của đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về quy hoạch ở các cấp, các ngành.

- Kinh phí tổ chức thanh tra, kiểm tra, quản lý, giám sát, đánh giá tình hình thi hành Nghị quyết.

- Kinh phí từ nguồn vốn đầu tư công, nguồn chi thường xuyên cho công tác lập, thẩm định, quyết định hoặc phê duyệt, công bố, thực hiện, đánh giá, điều chỉnh các quy hoạch.

- Các kinh phí khác phù hợp với quy định pháp luật để thực hiện các trách nhiệm, chức năng, nhiệm vụ do Nghị quyết quy định.

4. Các điều kiện khác

Để tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả của chính sách pháp luật theo nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 61/2022/QH15 của Quốc hội, cần tiếp tục tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp sau đây:

- Đẩy nhanh việc ban hành kế hoạch, chính sách, giải pháp thực hiện các quy hoạch thời kỳ 2021-2030; tăng cường theo dõi, đánh giá thực hiện quy hoạch để kịp thời điều chỉnh nếu cần thiết.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát thi hành Luật Quy hoạch và xử lý các vi phạm pháp luật về quy hoạch.

- Tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về quy hoạch, trong đó tập trung việc xây dựng, đồng bộ hóa cơ sở dữ liệu quy hoạch thời kỳ 2021-2030 phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành; cung cấp thông tin, dữ liệu về quy hoạch một cách kịp thời, hiệu quả tới người dân, doanh nghiệp nhà đầu tư, qua đó góp phần tăng cường thu hút đầu tư; tăng cường giám sát xã hội đối với hoạt động quy hoạch.

- Đẩy mạnh nghiên cứu và hợp tác, trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm giữa các cơ quan, tổ chức trong và ngoài nước về quy hoạch để tiếp tục đổi mới, hoàn thiện cách tiếp cận, phương pháp và nội dung quy hoạch phù hợp với điều kiện phát triển của đất nước ở từng giai đoạn; đóng góp vào thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng về xây dựng và hoàn thiện thể chế phát triển đất nước phù hợp với nền kinh tế thị trường đầy đủ, hiện đại, hội nhập.

- Nghiên cứu, ban hành các chính sách huy động có hiệu quả nguồn lực hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài cho hoạt động quy hoạch bảo đảm khách quan, công khai, minh bạch và phù hợp với quy định pháp luật.

VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA

- Thời gian trình Chính phủ: Dự kiến vào tháng 7 - 8/2024.

- Thời gian trình Quốc hội thông qua, đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội năm 2024: Dự kiến vào Phiên họp của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tháng 7/2024.

- Thời gian trình Quốc hội cho ý kiến và thông qua: Dự kiến vào Kỳ họp thứ 8 Quốc hội khóa XV - Tháng 10/2024 (cho ý kiến và thông qua trong một kỳ họp).

Trên đây là Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, Bộ Kế hoạch và Đầu tư xin kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

Tài liệu kèm theo bao gồm: (1) Báo cáo đánh giá tác động của chính sách; (2) Báo cáo tổng kết việc thi hành quy định của Luật Quy hoạch về kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh; (3) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Bộ Ngoại giao, Bộ Tư pháp và ý kiến của các cơ quan, tổ chức khác; bản chụp ý kiến góp ý; (4) Dự kiến đề cương chi tiết dự thảo Nghị quyết.

Nơi nhận:

- Như trên (kèm tài liệu);
- Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính (để b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (kèm tài liệu);
- Bộ Tư pháp - để thẩm định (kèm tài liệu);
- Thứ trưởng Trần Quốc Phương;
- Lưu: VT, QLQH (02).

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Chí Dũng

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

DỰ KIẾN ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-BKHĐT ngày tháng năm 2024
của Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

QUỐC HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghị quyết số: /2022/QH15

NGHỊ QUYẾT

**Kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 – 2030,
tầm nhìn đến năm 2050**

QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 63/2020/QH14

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định việc lập, ban hành và điều chỉnh kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (sau đây gọi là kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia lập, ban hành, điều chỉnh kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh và cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Thẩm quyền ban hành và điều chỉnh kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành và điều chỉnh kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình sau khi quy hoạch tỉnh được phê duyệt.

Điều 4. Trình tự lập, ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh

1. Cơ quan lập quy hoạch xây dựng dự thảo kế hoạch thực hiện quy hoạch, gửi lấy ý kiến các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn và các bộ, cơ quan ngang bộ trong thời hạn 15 ngày.

2. Cơ quan lập quy hoạch tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý và hoàn thiện dự thảo kế hoạch thực hiện quy hoạch, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, ban hành.

Điều 5. Điều chỉnh kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh

1. Kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh được điều chỉnh khi có một trong các căn cứ sau đây:

a) Có sự điều chỉnh quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh;

b) Do tác động của thiên tai, biến đổi khí hậu, chiến tranh làm thay đổi mục tiêu, định hướng, tổ chức không gian lãnh thổ của quy hoạch;

c) Do biến động bất thường của tình hình kinh tế - xã hội làm hạn chế nguồn lực thực hiện quy hoạch;

d) Do sự phát triển của khoa học, công nghệ làm thay đổi cơ bản việc thực hiện quy hoạch;

đ) Do yêu cầu bảo đảm quốc phòng, an ninh.

2. Trình tự, thủ tục điều chỉnh kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh được thực hiện như đối với việc lập và ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2024.

2. Kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh đã trình Thủ tướng Chính phủ trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực nhưng chưa được ban hành thì được ban hành theo quy định của Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14.

3. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, chỉ đạo tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết này.

4. Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2024.

CHỦ TỊCH QUỐC HỘI

Vương Đình Huệ

Số: /BC-BKHĐT

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO**BÁO CÁO****Đánh giá tác động chính sách của đề nghị xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050****I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BẤT CẬP TỔNG QUAN****1. Bối cảnh xây dựng chính sách**

Theo khoản 2 Điều 55 và khoản 1 Điều 56 Luật Quy hoạch, Ủy ban nhân dân chịu trách nhiệm lập kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ ban hành. Về nội dung, kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh được bao gồm các nội dung được quy định tại khoản 2 Điều 45 Luật Quy hoạch và điểm a khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 61/2022/QH15¹. Đồng thời, thực hiện nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 61/2022/QH15, Chính phủ đã quy định chi tiết trình tự, thủ tục lập và ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh và định hướng việc phân kỳ đầu tư triển khai các công trình, dự án tại Điều 38c Nghị định số 37/2019/NĐ-CP được bổ sung bởi khoản 20 Điều 1 Nghị định số 58/2023/NĐ-CP.

Tuy nhiên, tiến độ triển khai lập và ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh còn chậm. Mặc dù đã có 58/63 địa phương được phê duyệt quy hoạch tỉnh nhưng mới chỉ có 01 kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh được ban hành (Quảng Ninh); 02 kế hoạch đã trình Thủ tướng Chính phủ nhưng chưa được ban hành (Long An; Yên Bái), 22 kế hoạch đã gửi xin ý kiến góp ý.

Mặt khác, việc quy định tại Luật Quy hoạch thẩm quyền ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh chưa tạo được sự linh hoạt trong quản lý và điều hành của địa phương, trong khi nhiều nội dung tại kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh đã được tăng cường phân cấp tại pháp luật có liên quan khác.

Ngày 16 tháng 6 năm 2022, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 61/2022/QH15 về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy

¹ Dự án đầu tư công; Dự án đầu tư sử dụng các nguồn vốn khác ngoài vốn đầu tư công; Kế hoạch sử dụng đất; Xác định các nguồn lực và việc sử dụng nguồn lực để thực hiện quy hoạch; định hướng việc phân kỳ đầu tư triển khai các công trình, dự án.

nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021 - 2030, trong đó giao Chính phủ tổng hợp, báo cáo Quốc hội tình hình triển khai công tác quy hoạch và kết quả thực hiện Nghị quyết này tại kỳ họp cuối năm của Quốc hội.

Ngày 03 tháng 7 năm 2023, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có Văn bản số 5145/BKHĐT-QLQH đề nghị các Bộ, ngành có liên quan và 63 địa phương gửi báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 61/2022/QH15 kể từ khi Nghị quyết có hiệu lực thi hành và đánh giá sơ bộ việc thực hiện Luật Quy hoạch, các luật, pháp lệnh có liên quan đến quy hoạch. Trên cơ sở tổng hợp ý kiến của các địa phương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã chủ trì xây dựng Báo cáo số 473/BC-CP ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ gửi Quốc hội về tình hình triển khai công tác quy hoạch và kết quả thực hiện Nghị quyết số 61/2022/QH15, trong đó có vướng mắc về thẩm quyền ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh. Chính phủ đã kiến nghị Quốc hội ban hành Nghị quyết tại Kỳ họp khóa 6 của Quốc hội khóa XV cho phép giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, thông qua kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh; ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành chính sách, giải pháp và bố trí nguồn lực thực hiện quy hoạch tỉnh.

Tại Báo cáo số 2323/BC-UBKTQH15 ngày 20 tháng 10 năm 2023 gửi các đại biểu Quốc hội về một số ý kiến đối với Báo cáo số 473/BC-CP (kèm theo văn bản này), Ủy ban Kinh tế của Quốc hội có ý kiến như sau: Việc phân cấp thẩm quyền từ Thủ tướng Chính phủ xuống Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, thông qua kế hoạch thực hiện quy hoạch khác với khoản 2 Điều 55 Luật Quy hoạch. Mặt khác, đến nay chưa có kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh nào được ban hành và Báo cáo của Chính phủ cũng không nêu cụ thể nguyên nhân nên chưa đủ cơ sở để xem xét kiến nghị nói trên. Do đó, đề nghị Chính phủ khẩn trương hoàn thiện hồ sơ theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật để báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét trình Quốc hội quyết định tại thời điểm thích hợp.

Tại Thông báo số 104/TB-VPCP ngày 19 tháng 3 năm 2024 của Văn phòng Chính phủ về điều chỉnh chỉ tiêu sử dụng đất đến năm 2025, Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà đã giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan, khẩn trương nghiên cứu, báo cáo Chính phủ để trình Quốc hội về việc phân cấp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh.

2. Mục tiêu xây dựng chính sách

2.1. Mục tiêu chung

Hoàn thiện hệ thống pháp luật về quy hoạch để tiếp tục nâng cao chất lượng quy hoạch, để quy hoạch thực sự là công cụ hiệu quả của Nhà nước trong việc hoạch định, dẫn dắt sự phát triển của đất nước, vùng lãnh thổ và các địa phương.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh để tạo sự chủ động cho địa phương và bảo đảm linh hoạt trong chỉ đạo, điều hành quá trình tổ chức thực hiện quy hoạch tỉnh.

- Đơn giản hóa các quy trình, thủ tục trong hoạt động lập, ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh; phù hợp với thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh khi quyết định các vấn đề thuộc nội dung của kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh như đã được quy định tại khoản 2 Điều 45 Luật Quy hoạch và điểm a khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 61/2022/QH15.

- Bảo đảm trình tự, thủ tục, điều khoản chuyên tiếp cần thiết để sau khi ban hành Nghị quyết có thể thực hiện được ngay mà không cần phải chờ ban hành thêm văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành.

- Bảo đảm phù hợp, đồng bộ với quy định của pháp luật về tổ chức chính quyền địa phương; pháp luật về đầu tư công; pháp luật về đầu tư và pháp luật có liên quan khác.

II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CHÍNH SÁCH

Căn cứ kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà tại Thông báo số 104/TB-VPCP ngày 19 tháng 3 năm 2024 của Văn phòng Chính phủ về điều chỉnh chỉ tiêu sử dụng đất đến năm 2025, Cơ quan chủ trì soạn thảo chỉ đề xuất 01 chính sách là phân cấp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh

1. Xác định vấn đề bất cập

- Kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh là nội dung mới, lần đầu tiên được quy định trong pháp luật, tuy nhiên, việc ban hành các văn bản quy định chi tiết thi hành còn chậm dẫn đến lúng túng trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Nội dung kế hoạch thực hiện quy hoạch quy định tại khoản 2 Điều 45 Luật Quy hoạch bao gồm cả danh mục dự án đầu tư công; kế hoạch sử dụng đất dẫn đến bất cập vì việc lập kế hoạch sử dụng đất các cấp, các ngành thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai và trùng lặp với kế hoạch đầu tư công trung hạn lập theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

- Nội dung của kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh liên quan đến nhiều ngành, lĩnh vực và do Thủ tướng Chính phủ ban hành theo quy định tại khoản 2 Điều 55 Luật Quy hoạch nhưng việc phân cấp quản lý, phân công nhiệm vụ thực hiện lại có sự khác nhau. Đồng thời, việc quy định tại Luật Quy hoạch thẩm quyền ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh chưa tạo được sự linh hoạt trong quản lý và điều hành của địa phương, trong khi nhiều nội dung tại kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh đã được tăng cường phân cấp tại pháp luật có liên quan khác. Cụ thể như sau:

+ Nhiều nội dung của kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh hiện nay đã được phân cấp cho cấp tỉnh. Luật Đầu tư công năm 2019 đẩy mạnh phân cấp trong việc xem xét quyết định các phê duyệt chủ trương đầu tư, trong đó HĐND, UBND cấp tỉnh quyết định đầu tư chương trình, dự án nhóm A, B, C do địa phương quản lý (trừ dự án thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ). Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh trong việc quyết định chủ trương đầu tư, chương trình dự án của tỉnh theo quy định của pháp luật; quyết định dự toán thu, chi ngân sách nhà nước trên địa bàn và việc huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

+ Quá trình triển khai lập, ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh hiện nay (trong đó có Kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh Quảng Ninh đã được Thủ tướng Chính phủ ban hành theo Quyết định số 1279/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2023; Kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh Long An đã trình Thủ tướng Chính phủ ban hành kèm theo Tờ trình số 154/TTr-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An...) cho thấy việc tổ chức thực hiện một số nội dung của quy hoạch tỉnh cần có sự phối hợp tham gia thực hiện của cả các Bộ ngành và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh như: Việc thành lập các khu kinh tế, khu công nghiệp (Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Tài Nguyên và Môi trường; Bộ Xây dựng; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) và do Thủ tướng Chính phủ quyết định; việc đầu tư triển khai thực hiện các dự án cao tốc trên phạm vi địa bàn tỉnh (Bộ Giao thông vận tải và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) và do Thủ tướng Chính phủ quyết định tại kế hoạch thực hiện quy hoạch mạng lưới đường bộ quốc gia...

2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

- Đơn giản hóa thủ tục hành chính về trình tự, thủ tục của hoạt động quy hoạch; tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với đề cao trách nhiệm của các cấp, các ngành quản lý nhà nước về quy hoạch.

- Tiết kiệm thời gian, chi phí liên quan đến quy trình, thủ tục lập, ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh; bảo đảm tính khả thi, hiệu quả triển khai thực hiện quy hoạch.

- Tạo sự chủ động cho địa phương và bảo đảm linh hoạt trong chỉ đạo, điều hành quá trình tổ chức thực hiện quy hoạch tỉnh.

- Phù hợp với thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh khi quyết định các vấn đề thuộc nội dung của kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh như đã được quy định tại khoản 2 Điều 45 Luật Quy hoạch và điểm a khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 61/2022/QH15.

3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề

- Giải pháp 1.A: Giữ nguyên như hiện trạng.

- Giải pháp 1.B: Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh với các nội dung như sau:

+ Quy định cụ thể Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch;

+ Quy định trình tự, thủ tục lập, ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh: Chỉ lấy ý kiến góp ý 1 lần trong thời hạn 15 ngày và trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành sau khi đã tiếp thu, hoàn thiện và giải trình các ý kiến góp ý.

+ Quy định căn cứ và trình tự, thủ tục điều chỉnh kế hoạch thực hiện quy hoạch: Căn cứ điều chỉnh kế thừa các quy định về căn cứ điều chỉnh kế hoạch thực hiện quy hoạch. Trình tự điều chỉnh kế hoạch thực hiện quy hoạch tương tự như lập mới kế hoạch thực hiện quy hoạch do đã được rút ngắn thời gian và phân cấp cho địa phương.

+ Quy định điều khoản chuyển tiếp đối với các dự thảo kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh đã trình Thủ tướng Chính phủ trước ngày Nghị quyết có hiệu lực nhưng chưa được ban hành.

4. Đánh giá tác động các giải pháp đối với đối tượng chịu tác động của chính sách và đối tượng khác có liên quan

Chính sách không có tác động về giới và không làm phát sinh thêm thủ tục hành chính.

Chưa thể đánh giá được cụ thể các tác động về kinh phí mang tính định lượng.

Giải pháp	Tác động tích cực			Tác động tiêu cực		
	Nhà nước	Doanh nghiệp	Người dân	Nhà nước	Doanh nghiệp	Người dân
Giải pháp 1.A: Giữ nguyên như hiện trạng	Không cần nghiên cứu sửa đổi các quy định của pháp luật có liên quan.	Không có	Không có	Vẫn tồn tại những vướng mắc về xây dựng và ban hành như hiện trạng.	Việc thông tin về tổ chức thực hiện quy hoạch tỉnh chậm hơn nên sẽ tác động đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.	Việc thông tin về tổ chức thực hiện quy hoạch tỉnh chậm hơn nên sẽ tác động đến hoạt động sinh hoạt của người dân.
Giải pháp 1.B: Chỉ có một luật duy nhất điều chỉnh tất cả các loại quy hoạch	<ul style="list-style-type: none"> - Rút ngắn thời gian ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh. - Nội dung kế hoạch thực hiện quy hoạch chỉ bao gồm các nội dung thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao. - Tạo sự linh hoạt 	Việc thông tin về tổ chức thực hiện quy hoạch tỉnh nhanh hơn từ đó tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.	Việc thông tin về tổ chức thực hiện quy hoạch tỉnh nhanh hơn từ đó tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sinh hoạt của người dân.	<ul style="list-style-type: none"> - Cần thời gian để hoàn thiện Hồ sơ xây dựng Nghị quyết theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. - Quy định về thẩm quyền ban hành, trình tự, thủ tục lập và ban hành kế hoạch thực hiện 	Không có	Không có

	<p>trong quản lý và điều hành của địa phương.</p>			<p>quy hoạch tại Luật Quy hoạch và Nghị định số 58/2023/NĐ-CP sẽ hết hiệu lực.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cần quy định cụ thể trình tự, thủ tục để tổ chức thực hiện được ngay mà không cần chờ văn bản hướng dẫn thi hành. - Cần quy định điều khoản chuyển tiếp đối với các kế hoạch thực hiện quy hoạch đã trình Thủ tướng Chính phủ nhưng không được ban hành. - Cần thời gian để phổ biến quy định pháp luật mới đến Bộ ngành và địa phương. 		
--	---	--	--	--	--	--

5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn

Sau khi so sánh tác động tiêu cực và tích cực của các Giải pháp cho Chính sách, **Giải pháp 1.B** là phương án được lựa chọn vì theo phương án này việc sửa đổi các quy định về Hệ thống quy hoạch và mối quan hệ giữa các quy hoạch đạt được mục tiêu đã đề ra.

III. Lấy ý kiến

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị quyết số 61/2022/QH15 của Quốc hội, Nghị quyết số 108/NQ-CP của Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã tổ chức nghiên cứu, tổng kết thi hành Luật Quy hoạch và xây dựng dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch và gửi lấy ý kiến các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các địa phương và các cơ quan, tổ chức liên quan về dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết tại Văn bản số .../BKHT-QLQH ngày ... tháng... năm 2024; đồng thời, đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ và Cổng thông tin điện tử của Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo quy định.

Đến nay, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã nhận được văn bản góp ý của Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;/.... Bộ, cơ quan ngang Bộ,/63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Dự thảo Báo cáo này sẽ tiếp tục được điều chỉnh, hoàn thiện khi nhận được các góp ý, bình luận từ các cơ quan quản lý nhà nước về quy hoạch; chuyên gia trong lĩnh vực quy hoạch và đánh giá tác động chính sách.

IV. Giám sát và đánh giá

Sau khi triển khai Nghị quyết, các khuyến nghị của Báo cáo này sẽ được xem xét, phân tích và đánh giá lại để xây dựng thành Báo cáo đánh giá tác động sau khi ban hành. Báo cáo này sẽ phải xác định xem việc thực thi những quy định trong Nghị quyết có đạt được các mục tiêu đặt ra như đã nêu trên không.

Kết quả đánh giá sẽ được nghiên cứu, kế thừa trong quá trình soạn thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch.

V. Kết luận và kiến nghị

Trên đây là những giải pháp mà Bộ Kế hoạch và Đầu tư cho rằng cần được thể hiện trong đề nghị xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, khi được ban hành sẽ thay thế và khắc phục được phần lớn những bất cập hiện nay trong việc xây dựng và ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh. Việc ban hành Nghị quyết sẽ là bước cải cách về thể chế tạo ra sự đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật về quy hoạch theo đúng quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và phù hợp với quy định mới của Hiến pháp 2013, Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương về tiếp tục phân cấp, phân quyền hợp lý giữa

Trung ương và địa phương, giữa cấp trên và cấp dưới, gắn quyền hạn với trách nhiệm.

Tuy nhiên, để các giải pháp này có thể được thực hiện trên thực tế thì các quy định có liên quan trong dự thảo đòi hỏi phải được quy định một cách chi tiết, rõ ràng, nhất quán và hiệu thống nhất (như đã thể hiện trong dự thảo).

Việc thay đổi nội dung tương ứng trong một hoặc một số điều khoản của dự thảo có thể dẫn đến việc nội dung của Nghị quyết không còn phản ánh giải pháp thể hiện trong báo cáo này. Do đó, việc thảo luận và sửa đổi các điều khoản trong dự thảo Nghị quyết phải luôn được đặt cùng với chỉnh sửa, bổ sung và hoàn thiện báo cáo này. Việc phân tích các tác động theo phương pháp thực hiện báo cáo này sẽ là cơ sở để quyết định sửa đổi các điều khoản tương ứng có liên quan./.

Nơi nhận:

- Như trên (kèm tài liệu);
- Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính (để b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (kèm tài liệu);
- Bộ Tư pháp - để thẩm định (kèm tài liệu);
- Thứ trưởng Trần Quốc Phương;
- Lưu: VT, QLQH (02).

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Chí Dũng

Số: /BC-BKHĐT

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO**BÁO CÁO****Tổng kết thi hành quy định của Luật Quy hoạch về
kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh**

Luật Quy hoạch năm 2017 được Quốc hội thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2017 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2019. Luật Quy hoạch cùng với các văn bản hướng dẫn thi hành Luật đã tạo thành một hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hoàn thiện triển khai hoạt động quy hoạch thống nhất, đồng bộ trên phạm vi cả nước. Qua gần 5 năm triển khai Luật Quy hoạch, quy hoạch ngày càng khẳng định ý nghĩa, vai trò quan trọng, giúp Nhà nước hoạch định, kiến tạo động lực, không gian phát triển, thực hiện có hiệu quả khâu đột phá chiến lược về phát triển kết cấu hạ tầng bảo đảm tính kết nối đồng bộ giữa quy hoạch cấp quốc gia với quy hoạch vùng và quy hoạch tỉnh, nhằm khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế của đất nước để phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững.

Nhằm tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật về quy hoạch và thực hiện nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 61/2022/QH15 của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021 - 2030 (Nghị quyết số 61/2022/QH15), Nghị quyết số 108/NQ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 61/2022/QH15, Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức liên quan tổ chức tổng kết thi hành Luật Quy hoạch¹.

¹ Ngày 03 tháng 7 năm 2023, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có văn bản số 5145/BKHĐT-QLQH gửi các Bộ, cơ quan ngang Bộ có liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đề nghị đánh giá sơ bộ việc thực hiện Luật Quy hoạch và các luật, pháp lệnh có liên quan đến quy hoạch. Tiếp theo đó, ngày 12 tháng 11 năm 2023, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có văn bản số 9466/BKHĐT-QLQH gửi dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch (trong đó bao gồm cả dự thảo Báo cáo Tổng kết thi hành Luật Quy hoạch và định hướng sửa đổi Luật Quy hoạch) lấy ý kiến các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các địa phương, cơ quan, tổ chức liên quan về dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật; đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ và Cổng thông tin điện tử của Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo quy định.

Thực hiện nhiệm vụ Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà tại Thông báo số 104/TB-VPCP ngày 19 tháng 3 năm 2024 của Văn phòng Chính phủ về điều chỉnh chỉ tiêu sử dụng đất đến năm 2025 (Thông báo số 104/TB-VPCP), trên cơ sở tổng hợp ý kiến của các địa phương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư xin báo cáo Chính phủ tình hình thi hành các quy định của Luật Quy hoạch về kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh như sau:

Phần I

KẾT QUẢ THI HÀNH CÁC QUY ĐỊNH CỦA LUẬT QUY HOẠCH VỀ KẾ HOẠCH THỰC HIỆN QUY HOẠCH TỈNH

I. TÌNH HÌNH BAN HÀNH VÀ TRIỂN KHAI CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ KẾ HOẠCH THỰC HIỆN QUY HOẠCH TỈNH

1. Việc ban hành Nghị quyết của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021 - 2030

Trên cơ sở Báo cáo số 166/BC-ĐGS ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Đoàn giám sát của Quốc hội về kết quả giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về công tác quy hoạch kể từ khi Luật Quy hoạch có hiệu lực thi hành (Báo cáo số 166/BC-ĐGS) Quốc hội đã thông qua Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021-2030 (Nghị quyết số 61/2022/QH15).

Kể từ sau khi Nghị quyết số 61/2022/QH15 được ban hành, một số khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Luật Quy hoạch đã được tháo gỡ như trong đó có khó khăn, vướng mắc về quy trình, thủ tục xây dựng kế hoạch thực hiện quy hoạch thông qua việc giao Chính phủ quy định chi tiết Điều 45 của Luật Quy hoạch về trình tự, thủ tục ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch được quyết định hoặc phê duyệt, trong đó quy định định hướng việc phân kỳ đầu tư triển khai các công trình, dự án.

2. Về ban hành văn bản quy định chi tiết việc lập, ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh

Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 61/2022/QH15, Chính phủ đã giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan ngang Bộ và Ủy ban nhân dân các, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng và trình

Chính phủ ban hành Nghị định số 58/2019/NĐ-CP ngày 12 tháng 8 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2019/NĐ-CP (Nghị định số 58/2019/NĐ-CP).

Căn cứ nhiệm vụ được giao tại điểm a khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 61/2022/QH15, một trong những nội dung mới của Nghị định số 58/2019/NĐ-CP là quy định chi tiết trình tự, thủ tục lập, ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng và quy hoạch tỉnh tại khoản 20 Điều 1. Đồng thời, Nghị định cũng quy định chi tiết việc định hướng phân kỳ đầu tư 5 năm cho các công trình, dự án trong quy hoạch tại khoản 26 Điều 1.

Quá trình soạn thảo Nghị định đã tuân thủ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Việc xây dựng Nghị định có sự phối hợp chặt chẽ giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ có liên quan và các địa phương thông qua việc lấy ý kiến bằng văn bản, tổ chức các cuộc họp, thảo luận về dự thảo Nghị định giữa các cơ quan liên quan để trao đổi thống nhất các nội dung còn có ý kiến khác nhau. Dự thảo Nghị định cũng đã được đăng tải công khai trên Website của Chính phủ và Website của Bộ Kế hoạch và Đầu tư để xin ý kiến theo quy định của pháp luật.

Các nội dung Luật Quy hoạch quy định Chính phủ hướng dẫn chi tiết đã được nghiên cứu kỹ lưỡng từ thực tế hoạt động quy hoạch trong suốt những năm vừa qua, tương thích với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, có kế thừa các quy định đang phát huy tác dụng tốt, không bỏ sót các nội dung cần quy định chi tiết và cần hướng dẫn cụ thể, đảm bảo dễ hiểu, hiểu thống nhất và áp dụng thuận lợi trong thực tế, tránh phát sinh các thủ tục hành chính, bộ máy quản lý và các chi phí không cần thiết. Nghị định chỉ quy định chi tiết những điều, khoản Luật Quy hoạch, Nghị quyết số 61/2022/QH15 quy định Chính phủ hướng dẫn, thống nhất với nội dung của Luật Quy hoạch, không nhắc lại những nội dung luật đã quy định rõ, đảm bảo tính logic, không trùng lặp về nội dung và không làm phát sinh thủ tục hành chính.

3. Về phổ biến, giáo dục pháp luật về quy hoạch

Thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo các Bộ, cơ quan ngang Bộ khẩn trương hướng dẫn các địa phương triển khai lập quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030; Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, ngành đã nghiên cứu xây dựng các tài liệu để tổ chức phổ biến, tập huấn các nội dung của Luật Quy hoạch, các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành. Đến nay, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tập huấn về Luật Quy hoạch cho một số Bộ, ngành và tập huấn cho 63 tỉnh, thành phố theo các vùng kinh tế - xã hội.

Sau khi các luật, pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều có liên quan đến quy hoạch và Nghị định số 37/2019/NĐ-CP, Nghị định số 58/2023/NĐ-CP được ban hành, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã tiếp tục phối hợp với Bộ, ngành và các địa phương tổ chức các lớp tập huấn, phổ biến kiến thức về các Luật, pháp lệnh và Nghị định. Ngoài việc tổ chức các Hội nghị tuyên truyền, tập huấn theo kế hoạch được xây dựng theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Kế hoạch và Đầu tư cũng tổ chức tuyên truyền, tập huấn pháp luật về quy hoạch cho các cán bộ, công chức của các Bộ ngành, địa phương khi có yêu cầu.

4. Tình hình triển khai chính sách, pháp luật về kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh

Đến nay đã có 58/63 quy hoạch tỉnh được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Căn cứ Điều 45, 55 Luật Quy hoạch, điểm a khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 61/2022/QH15 và quy định tại Nghị định số 58/2023/NĐ-CP, để triển khai thực hiện quy hoạch tỉnh đã được phê duyệt, các địa phương đang xây dựng dự thảo kế hoạch thực hiện quy hoạch, gửi lấy ý kiến góp ý và hoàn thiện dự thảo kế hoạch trước khi trình Thủ tướng Chính phủ ban hành theo quy định của Nghị định số 58/2023/NĐ-CP.

Đến ngày 03 tháng 4 năm 2024, đã có 01 kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh được ban hành (Quảng Ninh); 02 kế hoạch đã trình Thủ tướng Chính phủ nhưng chưa được ban hành (Long An; Yên Bái), 22 kế hoạch đã gửi xin ý kiến góp ý.

Đồng thời, thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà tại Văn bản số 1134/VPCP-QHĐP ngày 21 tháng 02 năm 2024 của Văn phòng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành Văn bản số 2540/BKHĐT-QLQH ngày 05 tháng 4 năm 2024 gửi các Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn việc xây dựng kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ CỦA VIỆC BAN HÀNH VÀ TRIỂN KHAI CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ KẾ HOẠCH THỰC HIỆN QUY HOẠCH TỈNH VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế của việc ban hành chính sách, pháp luật về kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh và nguyên nhân

1.1. Tồn tại, hạn chế của việc ban hành chính sách, pháp luật về kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh

- Kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh là nội dung mới, lần đầu tiên được quy định trong pháp luật, tuy nhiên, việc ban hành các văn bản quy định chi tiết thi hành còn chậm dẫn đến lúng túng trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Nội dung kế hoạch thực hiện quy hoạch quy định tại khoản 2 Điều 45 Luật Quy hoạch bao gồm cả danh mục dự án đầu tư công; kế hoạch sử dụng đất dẫn đến bất cập vì việc lập kế hoạch sử dụng đất các cấp, các ngành thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai và trùng lặp với kế hoạch đầu tư công trung hạn lập theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

- Nội dung của kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh liên quan đến nhiều ngành, lĩnh vực và do Thủ tướng Chính phủ ban hành theo quy định tại khoản 2 Điều 55 Luật Quy hoạch nhưng việc phân cấp quản lý, phân công nhiệm vụ thực hiện lại có sự khác nhau. Đồng thời, việc quy định tại Luật Quy hoạch thẩm quyền ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh chưa tạo được sự linh hoạt trong quản lý và điều hành của địa phương, trong khi nhiều nội dung tại kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh đã được tăng cường phân cấp tại pháp luật có liên quan khác. Cụ thể như sau:

+ Nhiều nội dung của kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh hiện nay đã được phân cấp cho cấp tỉnh. Luật Đầu tư công năm 2019 đẩy mạnh phân cấp trong việc xem xét quyết định các phê duyệt chủ trương đầu tư, trong đó HĐND, UBND cấp tỉnh quyết định đầu tư chương trình, dự án nhóm A, B, C do địa phương quản lý (trừ dự án thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ). Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh trong việc quyết định chủ trương đầu tư, chương trình dự án của tỉnh theo quy định của pháp luật; quyết định dự toán thu, chi ngân sách nhà nước trên địa bàn và việc huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

+ Quá trình triển khai lập, ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh hiện nay (trong đó có Kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh Quảng Ninh đã được Thủ tướng Chính phủ ban hành theo Quyết định số 1279/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2023; Kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh Long An đã trình Thủ tướng Chính phủ ban hành kèm theo Tờ trình số 154/TTr-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An...) cho thấy việc tổ chức thực hiện một số nội dung của quy hoạch tỉnh cần có sự phối hợp tham gia thực hiện của cả các Bộ ngành và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh như: Việc thành lập các khu kinh tế, khu công nghiệp (Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Tài Nguyên và Môi trường; Bộ Xây dựng; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) và do Thủ tướng Chính phủ quyết định; việc đầu tư triển khai thực hiện các dự án cao tốc trên phạm vi địa bàn tỉnh (Bộ Giao thông vận tải và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) và do Thủ tướng Chính phủ quyết định tại kế hoạch thực hiện quy hoạch mạng lưới đường bộ quốc gia...

Như vậy, quy định thẩm quyền ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh

tại Luật Quy hoạch có thể xem xét phân cấp cho cấp tỉnh để đảm bảo đồng bộ với quy định về phân cấp, phân quyền trong pháp luật có liên quan.

1.2. Nguyên nhân

1.2.1. Nguyên nhân khách quan

- Việt Nam vẫn đang trong quá trình chuyển đổi từ một nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung, bao cấp sang nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Quy hoạch là một trong những công cụ quản lý quan trọng của Nhà nước trong điều hành phát triển kinh tế - xã hội ở nước ta, tham gia vào việc xử lý các mối quan hệ đa dạng, phức tạp giữa Nhà nước, thị trường và xã hội. Điều này dẫn đến tư duy nhận thức của các cấp, các ngành về quản lý nhà nước về quy hoạch thường xuyên phải đổi mới để phù hợp với thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và xu thế chung của thời đại.

- Hoạt động quy hoạch được quy định tại nhiều luật, pháp lệnh. Hệ thống pháp luật chuyên ngành có liên quan đến quy hoạch liên tục được sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện. Điều này dẫn đến không tránh khỏi việc luôn tồn tại tồn tại, bất cập ở một số quy trình, hoặc một số nội dung về quản lý ngành, lĩnh vực có liên quan đến quy hoạch. Quy định về nội dung quản lý và phân cấp quản lý về ngành, lĩnh vực trong pháp luật chuyên ngành có thể ảnh hưởng đến nội dung quy hoạch ở các cấp, trình tự, thủ tục và trách nhiệm và quyền hạn của cơ quan có liên quan đến hoạt động quy hoạch...

- Chỉ đến khi Nghị quyết số 61/2022/QH15 được ban hành thì Chính phủ mới có thể ban hành Nghị định quy định chi tiết quy định của Luật Quy hoạch về kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh. Quá trình soạn thảo cần lấy ý kiến rộng rãi của các Bộ, ngành và địa phương nên chưa bảo đảm tiến độ đề ra.

- Quy định thẩm quyền ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch được quy định tại Luật Quy hoạch nên việc phân cấp cho địa phương cần phải được thực hiện thông qua việc ban hành Nghị quyết của Quốc hội theo trình tự, thủ tục của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

1.2.2. Nguyên nhân chủ quan

- Luật Quy hoạch có nhiều nội dung mới nên cơ quan có liên quan đến việc nghiên cứu, xây dựng và ban hành Luật chưa lường được hết tác động, những vướng mắc, bất cập trong quá trình triển khai, do đó, một số quy định trong Luật còn chưa đủ rõ ràng, chưa phù hợp.

2. Tồn tại, hạn chế của việc triển khai chính sách, pháp luật về kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh và nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế

Tiến độ triển khai lập và ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh còn chậm. Mặc dù đã có 58/63 địa phương được phê duyệt quy hoạch tỉnh nhưng mới chỉ có 01 kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh được ban hành (Quảng Ninh); 02 kế hoạch đã trình Thủ tướng Chính phủ nhưng chưa được ban hành (Long An; Yên Bái), 22 kế hoạch đã gửi xin ý kiến góp ý.

2.2. Nguyên nhân

2.2.1. Nguyên nhân khách quan

- Tiến độ lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch tỉnh chỉ mới thật sự được đẩy nhanh kể từ khi Nghị quyết số 61/2022/QH15 và Nghị định số 58/2023/NĐ-CP được ban hành, đặc biệt là trong Quý IV năm 2023. Sau khi quy hoạch tỉnh được phê duyệt, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh mới chỉ đạo các cơ quan có liên quan tiến hành xây dựng kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh.

- Quy định pháp luật có liên quan đến kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh còn có những nội dung chưa đồng bộ, hoặc trùng lặp với nội dung quản lý nhà nước khác dẫn đến lúng túng trong triển khai thực hiện.

2.2.2. Nguyên nhân chủ quan

- Tư duy, nhận thức về vai trò của Nhà nước nói chung và công tác quy hoạch nói riêng trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa còn đang trong quá trình chuyển đổi và từng bước hoàn thiện; quá trình chuyển đổi này không diễn ra đồng đều ở các cấp, các ngành. Ở một số địa phương còn thiếu sự chủ động trong việc triển khai xây dựng kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh.

- Công tác phối hợp, tham gia ý kiến của bộ, ngành, địa phương về kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh còn chậm do phải thực hiện nhiều nhiệm vụ cùng một lúc hoặc chưa quan tâm nhiều đến hoạt động này.

- Năng lực của cán bộ quản lý nhà nước về quy hoạch có lúc, có nơi còn hạn chế, dẫn đến quá trình thực hiện còn gặp nhiều lúng túng, có nhiều cách hiểu, thực hiện không thống nhất.

- Nguồn lực nhân lực và nguồn lực tài chính bố trí cho hoạt động quy hoạch còn chưa tương xứng; việc vừa tham gia ý kiến, thẩm định đồng thời các quy hoạch, vừa tham gia góp ý kiến hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh ở tất cả các cấp gây áp lực lên đội ngũ cán bộ của các cấp, các ngành, trong khi phương tiện, điều kiện làm việc còn nhiều hạn chế.

Phần II

ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

I. KIẾN NGHỊ QUỐC HỘI BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT PHÂN CẤP BAN HÀNH KẾ HOẠCH THỰC HIỆN QUY HOẠCH TỈNH

1. Về căn cứ pháp lý

Qua việc giám sát chuyên đề “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về công tác quy hoạch kể từ khi Luật Quy hoạch có hiệu lực thi hành; ngày 16 tháng 6 năm 2022, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 61/2022/QH15 về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021 - 2030, trong đó giao Chính phủ tổng hợp, báo cáo Quốc hội tình hình triển khai công tác quy hoạch và kết quả thực hiện Nghị quyết này tại kỳ họp cuối năm của Quốc hội.

Ngày 03 tháng 7 năm 2023, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có Văn bản số 5145/BKHĐT-QLQH đề nghị các Bộ, ngành có liên quan và 63 địa phương gửi báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 61/2022/QH15 kể từ khi Nghị quyết có hiệu lực thi hành và đánh giá sơ bộ việc thực hiện Luật Quy hoạch, các luật, pháp lệnh có liên quan đến quy hoạch. Trên cơ sở tổng hợp ý kiến của các địa phương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã chủ trì xây dựng Báo cáo số 473/BC-CP ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ gửi Quốc hội về tình hình triển khai công tác quy hoạch và kết quả thực hiện Nghị quyết số 61/2022/QH15, trong đó có vướng mắc về thẩm quyền ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh. Chính phủ đã kiến nghị Quốc hội ban hành Nghị quyết tại Kỳ họp khóa 6 của Quốc hội khóa XV cho phép giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, thông qua kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh; ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành chính sách, giải pháp và bố trí nguồn lực thực hiện quy hoạch tỉnh.

Tại Báo cáo số 2323/BC-UBKTQH15 ngày 20 tháng 10 năm 2023 gửi các đại biểu Quốc hội về một số ý kiến đối với Báo cáo số 473/BC-CP, Ủy ban Kinh tế của Quốc hội có ý kiến như sau: Việc phân cấp thẩm quyền từ Thủ tướng Chính phủ xuống Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, thông qua kế hoạch thực hiện quy hoạch khác với khoản 2 Điều 55 Luật Quy hoạch. Do đó, đề nghị Chính phủ khẩn trương hoàn thiện hồ sơ theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật để báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét trình Quốc hội quyết định tại thời điểm thích hợp.

Tại Thông báo số 104/TB-VPCP ngày 19 tháng 3 năm 2024 của Văn phòng Chính phủ về điều chỉnh chỉ tiêu sử dụng đất đến năm 2025, Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà đã giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan, khẩn trương nghiên cứu, báo cáo Chính phủ để trình Quốc hội về việc phân cấp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh.

2. Về quan điểm xây dựng Nghị quyết

- Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thể chế hóa đúng đắn chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước, nhất là quan điểm chỉ đạo của Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 16 tháng 01 năm 2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về hoàn thiện hệ thống pháp luật về quy hoạch và Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội.

- Tiếp tục phân cấp, phân quyền hợp lý giữa Trung ương và địa phương, giữa cấp trên và cấp dưới, gắn quyền hạn với trách nhiệm; quy định rõ cơ chế phân cấp, uỷ quyền theo quan điểm tại Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017, Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.

- Nghiên cứu, đánh giá kỹ lưỡng các khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn và các mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập giữa pháp luật về quy hoạch và pháp luật có liên quan để xác định các chính sách, giải pháp phù hợp, khả thi, hiệu quả; bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.

- Bảo đảm công tác quy hoạch, kế hoạch hóa phải phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và bối cảnh hội nhập quốc tế; huy động có hiệu quả mọi nguồn lực, mọi thành phần kinh tế tham gia vào công cuộc phát triển kinh tế - xã hội đất nước.

3. Về mục tiêu xây dựng Nghị quyết

3.1. Mục tiêu tổng quát

Hoàn thiện hệ thống pháp luật về quy hoạch để tiếp tục nâng cao chất lượng quy hoạch, để quy hoạch thực sự là công cụ hiệu quả của Nhà nước trong việc hoạch định, dẫn dắt sự phát triển của đất nước, vùng lãnh thổ và các địa phương.

3.2 Mục tiêu cụ thể

- Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh để tạo sự chủ động cho địa phương và bảo đảm linh hoạt trong chỉ đạo, điều hành quá trình tổ chức thực hiện quy hoạch tỉnh.

- Đơn giản hóa các quy trình, thủ tục trong hoạt động lập, ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh; phù hợp với thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh khi quyết định các vấn đề thuộc nội dung của kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh như đã được quy định tại khoản 2 Điều 45 Luật Quy hoạch và điểm a khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 61/2022/QH15.

- Bảo đảm trình tự, thủ tục, điều khoản chuyên tiếp cần thiết để sau khi ban hành Nghị quyết có thể thực hiện được ngay mà không cần phải chờ ban hành thêm văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành.

- Bảo đảm phù hợp, đồng bộ với quy định của pháp luật về tổ chức chính quyền địa phương; pháp luật về đầu tư công; pháp luật về đầu tư và pháp luật có liên quan khác.

4. Định hướng nội dung Nghị quyết

- Phạm vi điều chỉnh: Quy định việc lập, ban hành và điều chỉnh kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (sau đây gọi là kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh).

- Đối tượng áp dụng: Áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia lập, ban hành, điều chỉnh kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh và cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

- Thẩm quyền ban hành và điều chỉnh kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành và điều chỉnh kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình sau khi quy hoạch tỉnh được phê duyệt.

- Trình tự lập, ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh

+ Cơ quan lập quy hoạch xây dựng dự thảo kế hoạch thực hiện quy hoạch, gửi lấy ý kiến các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn và các bộ, cơ quan ngang bộ trong thời hạn 15 ngày.

+ Cơ quan lập quy hoạch tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý và hoàn thiện dự thảo kế hoạch thực hiện quy hoạch, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, ban hành.

- Điều chỉnh kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh: Quy định các căn cứ để điều chỉnh kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh. Trình tự, thủ tục điều chỉnh kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh được thực hiện như đối với việc lập và ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh.

II. NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Về tuyên truyền, phổ biến, tập huấn pháp luật

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức tuyên truyền phổ biến nội dung Nghị quyết; các bộ, cơ quan ngang bộ tổ chức tuyên truyền phổ biến pháp luật có quy định liên quan theo phạm vi quản lý.

- Cơ quan thông tin, truyền thông thực hiện tuyên truyền phổ biến theo quy định pháp luật hiện hành.

2. Nguồn nhân lực

- Về tổ chức bộ máy: Các bộ, ngành, địa phương tiếp tục sử dụng đội ngũ cán bộ hiện hành để tổ chức triển khai Nghị quyết, trong đó:

+ Bộ Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đầu mối giúp Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về quy hoạch.

+ Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong việc thực hiện quản lý nhà nước về quy hoạch.

- Về đội ngũ cán bộ, công chức: Cần tiếp tục tăng cường đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện quản lý nhà nước về quy hoạch để không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả của công tác quy hoạch; đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ trong quản lý nhà nước về quy hoạch gắn với xây dựng Chính phủ số, thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia và đẩy mạnh cải cách hành chính.

3. Nguồn lực tài chính

Để triển khai thực thi Nghị quyết, cần bố trí ngân sách để thực hiện một số hoạt động, cụ thể:

- Kinh phí phổ biến, tuyên truyền Nghị quyết; nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng của đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về quy hoạch ở các cấp, các ngành.

- Kinh phí tổ chức thanh tra, kiểm tra, quản lý, giám sát, đánh giá tình hình thi hành Nghị quyết.

- Các kinh phí khác phù hợp với quy định pháp luật để thực hiện các trách nhiệm, chức năng, nhiệm vụ do Nghị quyết quy định.

4. Các điều kiện khác

Để tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả của chính sách pháp luật theo nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 61/2022/QH15 của Quốc hội, cần tiếp tục tổ chức

thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp sau đây:

- Đẩy nhanh việc ban hành kế hoạch thực hiện các quy hoạch thời kỳ 2021-2030; tăng cường theo dõi, đánh giá thực hiện quy hoạch để kịp thời điều chỉnh nếu cần thiết.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát thi hành và xử lý các vi phạm pháp luật về quy hoạch.

- Tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về quy hoạch, trong đó tập trung việc xây dựng, đồng bộ hóa cơ sở dữ liệu quy hoạch thời kỳ 2021-2030 phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành; cung cấp thông tin, dữ liệu về quy hoạch một cách kịp thời, hiệu quả tới người dân, doanh nghiệp nhà đầu tư, qua đó góp phần tăng cường thu hút đầu tư; tăng cường giám sát xã hội đối với hoạt động quy hoạch.

Trên đây là báo cáo tổng kết tình hình thực hiện các quy định của Luật Quy hoạch về kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư xin báo cáo Chính phủ xem xét và quyết định./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Thứ trưởng Trần Quốc Phương;
- Lưu: VT, QLQH (02).

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Chí Dũng